

Bản án số: 50/2024/HS-ST
Ngày 25-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Ly;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Dũng;

Ông Lê Văn Dũng;

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Nha, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Lĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo: **Võ Thanh T**, sinh ngày 30 tháng 03 năm 1995 tại Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn C Làng C, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nuôi tôm; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Thanh P và bà Phạm Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/8/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa;

Người bào chữa cho bị cáo T: Luật sư Vy Quý V, Công ty L1, Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Q, có mặt.

- Bị hại: Ông Phạm Văn T1 (P) sinh năm 1979, địa chỉ: Thôn C, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Đặng Văn T2, sinh năm 1992, địa chỉ: Thôn T, xã N, thành phố Q, tỉnh

Quảng Ngãi, có mặt.

2. Ông Đặng Văn T3, sinh năm 1996, địa chỉ: Thôn C, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

3. Ông Lê Khắc Đ sinh năm 1997, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Y, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chiều ngày 20/5/2023, trong quá trình tham gia Hội nghị thức ăn nuôi tôm và tiệc giao lưu tại quán P1 tại thôn C, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, bị cáo Võ Thanh T nhìn thấy ông Phạm Văn T1 thì T nhớ lại sự việc xảy ra khoảng năm 2021, bị cáo bẻ bắp trộm nhà người bà con của ông T1 bị ông T1 đánh nên nảy sinh ý định đánh ông T1 trả thù vì vậy khoảng hơn 21 giờ cùng ngày, bị cáo thấy ông T1 ra lấy xe mô tô về nhà, T biết ông T1 sẽ về con đường đất gần quán Phi Đặng nên bị cáo đi bộ vòng ra phía sau quán chặn đầu xe rồi dùng chân phải đạp trúng người của ông T1 làm cho ông T1 ngã xuống đất. Bị cáo nhào đến ngồi đè lên bụng ông T1, dùng tay trái đè lên cổ không cho ông T1 kêu la, dùng tay phải nhắm mắt, đầu ông T1 đấm và cắn chỏ liên tục khoảng 15 cái, vừa đánh bị cáo vừa chửi “*Mày có nhớ năm ngoái mày đánh tao không, nay tao đánh lại cho mày biết*”. Ông T1 bị đánh đau thì kêu la, xoay người vùng vẫy, nẩy người, vật lộn với bị cáo và dùng hai tay phản kháng lại làm bị cáo đập môi và thất thế ngã chúi về phía trước nên bị cáo tức giận cầm 01 cục bê tông có tại hiện trường đánh 01 cái vào đầu ông T1. Lúc này, có anh Đặng Văn T2 và anh Đặng Văn T3 trong quán Phi Đặng nghe tiếng kêu cứu chạy ra, thấy vậy bị cáo dùng chân phải đá vào vùng đầu, cổ ông T1 02 cái rồi bỏ chạy, ông T1 ở tại hiện trường nhận ra anh Đặng Văn T3, sau đó được người dân đưa đi Bệnh viện. Cơ quan công an đã khám nghiệm hiện trường và lấy mẫu chất lạ màu nâu đỏ và cục bê tông dính chất lạ màu nâu đỏ tại hiện trường để giám định. Bị cáo đánh rơi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, loại bàn phím tại hiện trường. Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1206/KL-KTHS ngày 23/6/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y1 quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám

định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể như sau: Sẹo vùng thái dương đỉnh phải: 01% (mục I.1, C 8); vết biến đổi sắc tố da vùng trán phải: 0,5% (Mục V, Chương 8); sẹo vùng trán trái: 03% (Mục I.1 và nguyên tắc 2, C 8); sẹo vùng đuôi mắt phải: 03% (Mục I.1 và nguyên tắc 2, chương 8); sẹo vùng gò má trái: 03% (Mục I.1 và nguyên tắc 2, chương 8); vỡ xương thành trong hốc mắt trái: 05% (Mục XIII.1, C 10); bong mủm khớp dưới phải đốt sống C5: 01% (Nguyên tắc 1, C). Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Phạm Văn T1 tại thời điểm giám định là 15%. Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương bong mủm khớp dưới phải đốt sống C5 là do tác động làm cột sống cổ xoay quá mức tạo nên, các tổn thương còn lại của ông Phạm Văn T1 do vật tày gây ra.

Tại Kết luận giám định số 1508/KL-KTHS ngày 31/7/2023 của Phân viện Kỹ thuật hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Chất lạ màu nâu đỏ ghi thu được ở vị trí số 1 tại hiện trường là máu của Phạm Văn T1, trên cục bê tông ghi thu được ở vị trí số 3 tại hiện trường có máu của Phạm Văn T1.

Cáo trạng số 205/CT-VKSTPQN ngày 31/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Võ Thanh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi là Bộ luật hình sự). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Thanh T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù giam. Về xử lý vật chứng: 01 vùng chất lạ màu nâu đỏ được thu giữ tại vị trí số 1 tại hiện trường (*thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường*), đã sử dụng hết trong quá trình giám định; 01 cục bê tông thu được ở hiện trường đựng trong phong bì kín bên ngoài có niêm phong; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, loại bàn phím (*thu giữ tại vị trí số 2 ở hiện trường*) là điện thoại cá nhân của bị cáo, không liên quan hành vi phạm tội nên đã trả cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Phạm Văn T1 yêu cầu và đã được cha bị cáo là ông Võ Thanh P bồi thường số tiền 65.000.000 đồng chi phí điều trị tại bệnh viện, tổn thất tinh thần, mất thu nhập do bị thương, bị hại không yêu cầu gì thêm về dân sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo T tại phiên tòa: Thống nhất với quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nguyên nhân phạm tội của bị cáo xuất phát từ lỗi của bị hại, áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, quyết định hình phạt cho bị cáo bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam và tuyên trả tự do bị cáo ngay tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Võ Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở để xác định: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống khoảng 21 giờ 30 phút ngày 20/5/2023 tại thôn C Làng C, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, bị cáo Võ Thanh T đã gây thương tích cho ông Phạm Văn T1 với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%, bị hại thống nhất với kết luận giám định về tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể nêu trên. Tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố các bị cáo về tội danh và hình phạt là có căn cứ.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo T thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải; bị cáo đã tham gia nghĩa vụ

quân sự được xuất ngũ 2017 được tặng danh hiệu Chiến sĩ tiên tiến năm 2016, có ông nội Võ T tặng Huân chương kháng chiến hạng 3, kỷ niệm chương chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo T dùng tay, chân đánh, đá nhiều cái vào mặt, cổ, cơ thể ông T1; dùng hung khí nguy hiểm (*cục B có tại hiện trường*) đánh vào đầu ông T1 là những vùng có thể gây nguy hiểm cho nạn nhân. Tuy nhiên, bị cáo không có sự chuẩn bị trước về vũ khí tấn công, bị cáo tự chấm dứt hành vi trước khi bị phát hiện, khi bị cáo dùng cục bê tông đánh vào đầu của bị hại bị cáo cũng chỉ đánh 01 cái, không quyết liệt tấn công nhằm tước đoạt tính mạng của bị hại, sau khi bị T gây thương tích, ông T1 được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện, tại thời điểm sau khi được băng bó vết thương ông T1 còn tỉnh táo, tiếp xúc tốt, tự ngồi trên ghế chờ tại bệnh viện, nói chuyện qua điện thoại di động được, tại giấy chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế số 000750/2023/GCT ngày 20/5/2023 của Bệnh viện T5 (*bút lục 65*) ghi nhận tình trạng ông T1 lúc chuyển tuyến hồi 22 giờ 55 ngày 20/5/2023 là tỉnh táo, không có dấu hiệu thể hiện ông T1 trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng nếu không được cấp cứu kịp thời; Tòa án đã trả hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi 02 lần để làm rõ bị cáo có ý thức tước đoạt tính mạng của ông T1, có đủ yếu tố cấu thành tội giết người không. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã có văn bản xác định bị cáo không có ý định tước đoạt tính mạng của bị hại, hành vi của bị cáo chỉ đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự về giới hạn của việc xét xử, chỉ xét xử bị cáo Võ Thanh T về hành vi theo tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và Tòa án đã quyết định đưa vụ án ra xét xử. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, nguyên nhân phạm tội, xét thấy phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, góp phần đấu tranh và phòng chống tội phạm.

[6]. Về xử lý vật chứng: 01 vùng chắt lẹ màu nâu đỏ được thu giữ tại vị trí số 1 tại hiện trường (*thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường*), đã sử dụng hết trong quá trình giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, loại bàn phím (*thu giữ tại vị trí số 2 ở hiện trường*) là điện thoại cá nhân của bị cáo, không liên quan hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo (*bút lục 119*); 01 cục bê tông thu được ở vị trí số 3 tại hiện trường đựng trong phong bì dán kín, bên ngoài có đóng dấu niêm phong của Phân viện Khoa học hình sự tại Đà Nẵng và có chữ ký của Đỗ Văn T4, Nhan Thị Kim Y cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự có tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/10/2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi và Công an thành phố Q.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Phạm Văn T1 yêu cầu và đã được cha bị cáo là ông Võ Thanh P bồi thường số tiền 65.000.000 đồng là chi phí điều trị tại bệnh viện, tổn thất tinh thần, mất thu nhập do bị thương, tại phiên tòa bị hại không yêu cầu gì thêm về dân sự.

[8]. Đề nghị của Kiểm sát viên về phần hình phạt, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9]. Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo T không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm;
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Võ Thanh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Võ Thanh T 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/8/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 cục bê tông xác định ghi thu được ở vị trí số 3 tại hiện trường đựng trong phong bì dán kín, bên ngoài có đóng dấu niêm phong của Phân viện Khoa học hình sự tại Đà Nẵng và có chữ ký của Đỗ Văn T4, Nhan Thị Kim Y theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự có tại Biên bản

giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/10/2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi và Công an thành phố Q.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Võ Thanh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CQCSĐT CATP Quảng Ngãi;
- CATP Quảng Ngãi (Bộ phận lưu trữ, NV);
- CQTHAHS CATP Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thúy Ly